TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62**/2018/HSST
Ngày 30 - 10 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Chinh

Ông Phan Đức Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/HSST-QĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Kim Đình N (tên gọi khác C); sinh ngày 04/7/1987; Nơi cư trú: thôn Y, xã Đ, huyện Y, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Kim Đình Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978 và có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: 01, tại quyết định số: 40/QĐ-XPHC ngày 10/11/2017 Công an huyện Yên Lạc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân đã 03 lần bị xét xử cùng về tội " Trộm cắp tài sản": Tại bản án số 49/2007/HSST ngày 07/11/2007 TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử 01 năm tù cho hưởng án treo. Bản án số 08/2009/HSST ngày 27/3/2009 bị TAND huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù. Bản án số 33/2011/HSST ngày 08/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 02 năm tù. Tất cả các bản án trên đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người bị hại ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: xã Đ, huyện Y, tỉnh V

-Người làm chứng Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996(vắng mặt)

Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1983(vắng mặt)

Đều cư trú: thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/3/2018, Kim Đình N một mình điều khiển xe đạp mini màu đỏ - trắng đi từ nhà đến địa bàn xã T, huyện Y, tỉnh V chơi.Tới khu vực ngã ba thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh V thì N bị ngã đổ xe ra lòng đường và bị đau ở chân. N đứng dậy quan sát thấy nhà anh Nguyễn Đình Th không đóng cửa cổng nên dựng xe đạp ở lề đường (cách đó khoảng 2m) rồi đi bộ vào trong mục đích để xin dầu gió xoa vào chỗ chân bị đau. Đến sân, N gọi to " Anh ơi, anh ơi" nhưng không có ai trả lời. Biết nhà anh Th không có người ở nhà nên N nảy sinh ý định đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu sài. Thấy cửa nhà anh Th mở, N đi vào bên trong rồi đến gian phòng ngủ phía bên phải theo hướng nhìn từ ngoài vào. N quan sát thấy ở đầu giường ngủ có một chiếc gối trên mặt để một chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy S7 Edge vỏ màu xanh, màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu nâu – đen, N liền cầm lấy điện thoại đúc vào túi quần sau bên trái rồi đi ra ngoài. Khi ra đến cổng N gặp anh Th đang điều khiển xe mô tô về, thấy vậy N nấp sau gốc cây si gần cổng. Phát hiện ra N đang ẩn náu, anh Th hỏi: " Mày là ai, đi đâu vào nhà tao?" thì N trả lời: " Em bị ngã sưng chân vào xin dầu". Anh Th điện thoại thông báo cho anh Nguyễn Đình T cùng thôn biết sự việc. Một lúc sau anh T đến cùng anh Th kiểm tra tài sản, đồ vật trên người N thì phát hiện thấy số tiền 400.000đ, 01 chiếc điện thoại di động Nokia và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S7 Edge. Anh Th xác định là chiếc điện thoại của mình bị N trộm cắp nên trình báo Công an xã T, huyện Y, tỉnh V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Yên Lạc số 27/2018/KL-ĐG ngày 09/4/2018 đã kết luận: 01

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S7 Edge 9.000.000đ(Chín triệu đồng chẵn).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Kim Đình N. Tại kết luận số 197/KLGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận: "*Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Kim Đình N bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên Kim Đình N hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*".

Đối với vật chứng của vụ án, quá trình điều tra làm rõ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S7 Edge là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình Th. Chiếc xe đạp mini cùng số tiền 400.000đ là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Ph -vợ của N. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu số tài sản trên. Anh Th, chị Ph nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Chiếc điện thoại Nokia của N, sau khi thực hiện hành vi phạm tội N đã làm mất, cơ quan điều tra đã không thu hồi lại được.

Bản cáo trạng số: 59/KSĐT-KT ngày 01/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Kim Đình N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt N từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/8/2018. Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, gia đình lại thuộc hộ nghèo của xã Đồng Văn năm 2018. Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Th chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S7 Edge. Trả lại chiếc xe đạp mini cùng số tiền 400.000đ là tài sản hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Ph là vợ của N.

Sau khi kết thúc phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo Kim Đình N nhất trí với tội danh điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố đối với N. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo N vì bị cáo bị động kinh từ bé, cần có người chăm sóc đặc biệt, uống thuốc theo chỉ định của bác sỹ để hạn chế bệnh phát triển. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo từ mức khởi điểm của khung hình phạt là 06 tháng đến 09 tháng tù để bị cáo có thời gian chữa bệnh tại gia đình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 23/3/2018 bị cáo Kim Đình N lợi dụng việc bị ngã đau chân xin dầu gió bôi chân và không thấy có ai ở nhà anh Nguyễn Đình Th tại thôn Nhân Lý, xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc,tỉnh Vĩnh Phúc, N đã có hành vi vào trong nhà trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy S7 Edge trị giá 9.000.000đ để bán lấy tiền tiêu sài thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đây là một trong những quyền được pháp luật Nhà nước bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".*

Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai thành người công dân tốt.

[2] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, cơ quan điều tra, truy tố đã chỉ định người bào chữa cho bị cáo. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có nhưng đã từng bị xét xử ba lần về tội trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích, một tiền sự năm 2017 về hành vi trộm cắp tài sản. Là người bị hạn chế năng lực hành vi nhưng biết rõ nhà anh Th không có ai ở nhà nên mới thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy bị cáo vẫn có khả năng nhận thức, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, muốn biến tài sản của người khác thành tài sản của mình qua con đường bất hợp pháp nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của anh Nguyễn Đình Th để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và bị coi là tội phạm vì nó xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đây là một trong những quyền được pháp luật Nhà nước bảo vệ, khiến tình hình trật tự trị an xã hội phức tạp, cho nên để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho người bị hại về tài sản, người bị hại có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

[3.2] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo thuộc diện chính sách hộ nghèo của xã Đồng Văn năm 2018, không có nghề nghiệp ổn định không có thu nhập, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Th và chị Ph. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo: Kim Đình N (tên gọi khác Cộc) phạm tội: "Trộm cắp tài sản''.

2. Xử phạt: Bị cáo Kim Đình N 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/8/2018.

3.Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự số tiền 200.000đ.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

***Nơi nhận*:**
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp, Bộ phận THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Trần Thị Hồng Quý